TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN PHONG** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 22/2018/DSST
Ngày 19/12/2018

Vụ: V/v đòi tài sản giữa bà Vân và anh Luyến, chị Huệ.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Ngọc Anh.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Năm, bà Đào Thị Vân.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Vân Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 19/12/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án kiện đòi tài sản đã thụ lý số: 36/2018/TLST-DS, ngày 26/7/2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2018/QĐXXST-DS, ngày 13 tháng 11 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Vân, sinh năm 1964 (có mặt).

Trú tại: Ô Cách, Đông Tiến, Yên Phong, Bắc Ninh.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Huệ, sinh năm 1973 (có mặt).

Trú tại: Thương Thôn, Đông Tiến, Yên Phong, Bắc Ninh.

Anh Nguyễn văn Luyến, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Trú tại: Thương Thôn, Đông Tiến, Yên Phong, Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 02/7/2018 và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn là bà Lê Thị Vân trình bày: Bà với anh Luyến, chị Huệ chỉ là quan hệ xã hội.

Do có quan hệ thân thiết nên vợ chồng anh Luyến, chị Huệ có nhờ bà vay hộ tiền để làm ăn. Bà có đi vay hộ anh Luyến, chị Huệ tiền nhiều lần, mỗi lần vay đều ký sổ. Ngày 05/10/2013 hai bên chốt sổ anh Luyến, chị Huệ còn nợ bà số tiền 200.000.000đ và không tính lãi, hẹn đến ngày 05/02/2014 sẽ thanh toán cho bà. "Giấy biên nhận vay tiền" đề ngày 05/10/2013 do anh Luyến viết, vợ chồng anh Luyến, chị Huệ cùng ký.

Đến hạn trả nợ vợ chồng anh Luyến, chị Huệ không trả được nợ cho bà, bà có đòi thì vợ chồng anh Luyến chỉ khất.

Ngày 25/6/2014 chị Huệ đã trả cho bà được 30.000.000đ. Ngày 20/10/2016 chị Huệ trả cho bà được 50.000.000đ. Hiện anh Luyến, chị Huệ còn nợ bà số tiền 120.000.000đ. Đây là số tiền của riêng bà vì chồng bà đã chết.

Trong quá trình giải quyết vụ kiện bà yêu cầu anh Luyến, chị Huệ phải có nghĩa vụ trả cho bà 120.000.000đ, bà không yêu cầu trả lãi. Tại phiên tòa bà Vân yêu cầu anh Luyến phải trả cho bà số tiền 120.000.000đ.

Phía bị đơn là chị Nguyễn Thị Huệ trình bày: Giữa chị và bà Vân có mối quan hệ quen biết. Tháng 6/2009 vợ chồng chị có vay của bà Vân số tiền 60.000.000đ, lãi do hai bên thỏa thuận. Trước năm 2011 chị đã trả cho bà Vân tổng số tiền cả gốc và lãi là 95.000.000đ, khi trả không viết giấy tờ.

Ngày 05/10/2013 bà Vân có tính toán tiền gốc và tiền lãi là 200.000.000đ, vợ chồng chị có ký vào "giấy biên nhận vay tiền" đề ngày 05/10/2013.

Ngày 25/6/2014 chị đã trả cho bà Vân được 30.000.000đ, khi trả có viết giấy tờ. Ngày 30/7/2014 chị và anh Luyến giải quyết ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Yên Phong nhưng không giải quyết về công nợ. Ngày 23/02/2017 chị đã trả cho bà Vân được 50.000.000đ, khi trả có viết giấy tờ.

Bà Vân yêu cầu chị và anh Luyến phải trả số tiền 120.000.000đ thì chị không đồng ý, vì chị đã trả xong phần nghĩa vụ của chị rồi.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng anh Luyến không có mặt, Tòa án kết hợp cùng chính quyền địa phương đến nhà anh Luyến để tiến hành lấy lời khai, nhưng không gặp anh Luyến, do vậy không thể lấy lời khai của anh Luyến được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong phát biểu ý kiến đã đánh giá việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa là đúng pháp luật. Việc tuân theo pháp luật của nguyên đơn và chị Huệ chấp hành đúng pháp luật, bị đơn là anh Luyến chấp hành không đúng pháp luật.

Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điều 26, 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng điều 255, 256 Bộ luật dân sự năm 2005.

Áp dụng điều 166, 688 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Chấp nhận đơn khởi kiện của bà Lê Thị Vân.

- Buộc chị Huệ phải trả cho bà Vân số tiền 20.000.000đ. Anh Luyến phải trả cho bà Vân số tiền 100.000.000đ.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại "Giấy biên nhận vay tiền" đề ngày 05/10/2013 đã thể hiện anh Nguyễn Văn Luyến, chị Nguyễn Thị Huệ còn nợ bà Vân số tiền 200.000.000đ, hẹn đến ngày 05/02/2014 sẽ thanh toán, không có lãi suất.

Tại "giấy biên nhận" ngày 25/6/2014 đã thể hiện chị Huệ trả cho bà Vân được 30.000.000đ. Tại "giấy biên nhận" ngày 23/02/2017 đã thể hiện chị Huệ trả cho bà Vân được 50.000.000đ.

Tại Quyết định số: 69/2014/QĐST-HNGĐ, ngày 30/7/2014 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong đã công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Huệ và anh Luyến.

Do anh Luyến, chị Huệ không trả hết nợ nên bà Vân đã làm đơn khởi kiện yêu cầu anh Luyến, chị Huệ phải trả số tiền gốc là 120.000.000đ, bà không yêu cầu trả lãi.

Tòa án cùng với địa phương đã gửi, niêm yết thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập và các văn bản tố tụng hợp lệ cho anh Luyến nhưng anh Luyến vẫn cố tình vắng mặt không có lý do. Việc anh Luyến vắng mặt được coi là trường hợp cố tình trốn tránh nghĩa vụ đối với người khởi kiện.

Xét thấy, anh Luyến, chị Huệ còn nợ bà Vân số tiền 120.000.000đ. Chị Huệ đã trả cho bà Vân được 80.000.000đ. Tại đơn khởi kiện và lời khai tại Tòa án bà Vân yêu cầu anh Luyến, chị Huệ phải có nghĩa vụ trả số nợ gốc là 120.000.000đ là có căn cứ chấp nhận. Tại phiên tòa hôm nay bà Vân yêu cầu anh Luyến phải trả cho bà Vân số tiền 120.000.000đ. Xét thấy số nợ 200.000.000đ là của vợ chồng anh Luyến, chị Huệ. Nay anh chị đã ly hôn, mỗi người phải có nghĩa vụ trả ½ số nợ cho bà Vân. Chị Huệ đã trả được 80.000.000đ, cần buộc chị Huệ phải trả tiếp cho bà Vân số tiền 20.000.000đ, anh Luyến phải trả cho bà Vân số tiền 100.000.000đ cũng là thỏa đáng.

Tại phiên tòa, anh Luyến đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do, vì vậy Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh Luyến.

Về án phí: Vì yêu cầu của bà Vân được chấp nhận, do vậy anh Luyến, chị Huệ phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điều 255, 256 Bộ luật dân sự năm 2005.

Áp dụng điều 166, 688 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ điều 235, 264, 266, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án;

1. Chấp nhận đơn khởi kiện của bà Lê Thị Vân.

2. Buộc chị Nguyễn Thị Huệ phải có nghĩa vụ trả cho bà Lê Thị Vân số tiền 20.000.000đ. Buộc anh Nguyễn Văn Luyến phải có nghĩa vụ trả cho bà Lê Thị Vân số tiền 100.000.000đ.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất đối với số tiền chưa thi hành án theo quy định tại điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2, Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30, Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Huệ phải chịu 1.000.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh Nguyễn Văn Luyến phải chịu 5.000.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Lê Thị Vân 3.000.000đ tiền tạm ứng án phí (đã nộp tại biên lai số 03853, ngày 26/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Phong).

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- VKS h. Yên Phong.
- THADS h. Yên Phong.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ.

Trần Ngọc Anh